

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 69/2022/HS-ST
Ngày 06-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lại Thị Kim Dung.

Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hiền – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 06/QĐHPT-HSST ngày 26/8/2022 đối với:

- Các bị cáo:

1. Bùi Tuấn L, sinh năm 1992 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ 6, thị trấn B, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Xuân K và bà Đỗ Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 16/4/2022, chuyển tạm giam ngày 22/4/2022; có mặt.

2. Đào Văn H, sinh năm 1990 tại Ninh Bình; nơi thường trú: Thôn Q, xã S, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Tổ 5, thị trấn B, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn H và bà Đào Thị Q; vợ Lương Thị Thu H; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 16/4/2022, chuyển tạm giam ngày 22/4/2022; có mặt.

3. Đinh Trí A, sinh năm 1993 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ 7, thị trấn B, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Trí T và bà Đinh Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 16/4/2022, chuyển tạm giam ngày 22/4/2022; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1968. Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn B, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Bà Đinh Thị D, sinh năm 1969. Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn B, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3. Anh Bùi Tuấn L, sinh năm 1986. Địa chỉ: Tổ 6, thị trấn B, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; có mặt.

4. Anh Đinh Trí T, sinh năm 1970. Địa chỉ: Tổ 7, thị trấn B, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; có mặt.

5. Chị Đào Thị N, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn Q, xã S, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

6. Chị Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 2002. Địa chỉ: Thôn K, xã K, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

7. Chị Lộc Thị H, sinh năm 1999. Địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

8. Chị Moong Thị P, sinh năm 1999. Địa chỉ: Bản H, xã H, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 15/4/2022, Bùi Tuấn L điều khiển xe mô tô BKS 90B2-467.66, Đinh Trí A điều khiển xe mô tô BKS 31-126-R5 và Đào Văn H điều khiển xe mô tô BKS 35B1-01097 đến quán Karaoke Tiến Đạt thuộc địa phận tổ 4, thị trấn B, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam do ông Trần Văn Đ làm chủ để thuê phòng hát. Khi đến nơi thì gặp bà Đinh Thị D, Trí A nói: “Còn phòng hát không cô, cho cháu một phòng”, bà D nói: “Các cháu lên phòng 202”. L, H và Trí A đi vào phòng P202 hát Karaoke và uống bia. Trí A nói: “Để tao gọi mấy nhân viên lên hát cho vui”, Trí A đi xuống quầy lễ tân nhờ bà D gọi 3 nhân viên nữ phục vụ phòng hát. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thị Vân A, Lộc Thị H và Moong Thị P lần lượt đến phòng P202. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Bùi Tuấn L nói với H và Trí A: “Anh em có làm tý kẹo cho vui không”, Đào Văn H đồng ý nói: “Ừ, anh thế nào cũng được”, Trí A cũng đồng ý và không nói gì. L, H và Trí A thống nhất cùng chung tiền mua ma túy để sử dụng, L bỏ tiền ra

trước để mua, sau này hết bao nhiêu thì về chia đều cho cả ba. Sau đó L đi ra ngoài phòng hát và sử dụng ứng dụng Messenger gọi cho tài khoản mang tên “Lê Xuân Trường”. L nói: “Có kẹo không để cho 4 viên”, thì đầu bên kia trả lời: “Có, đi ra chỗ cầu Suối Ngang nhé”. Sau đó Bùi Tuấn L đi xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 90B2-467.66 đến khu vực cầu Suối Ngang thuộc tổ 5, thị trấn B, huyện Kim Bảng, gặp và mua được của một nam thanh niên, L chỉ biết tên là T 01 túi nilon bên trong có 04 viên nén MDMA với giá 1.600.000đồng rồi mang về phòng P202 quán Karaoke Tiến Đạt. Tại phòng hát, L lấy 02 viên nén MDMA bẻ ra thành 6 mảnh nhỏ, L sử dụng 01 mảnh bằng hình thức uống, L đưa cho Trí A và H mỗi người một mảnh Trí A và H cũng sử dụng bằng hình thức uống, 03 mảnh còn lại, L đặt trên mặt bàn kính trong phòng hát và nói: “Ai chơi kẹo thì lấy mà chơi”. Sau đó, Vân A, H và P mỗi người lấy 01 mảnh MDMA sử dụng bằng hình thức uống. 02 viên nén MDMA đã vỡ thành nhiều mảnh còn lại trong túi nilon, L để ở sát sau cánh cửa phòng hát với mục đích để tiếp tục cùng các đối tượng sử dụng khi hát rồi cùng Trí A, H, Vân A, L, P tiếp tục “bay lắc” với tiếng nhạc công suất lớn. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Tổ công tác của Công an huyện Kim Bảng phối hợp với Công an thị trấn Ba Sao tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện 06 đối tượng vẫn đang “bay lắc” với tiếng nhạc công suất lớn trong phòng hát P202 quán Karaoke Tiến Đạt. Lực lượng Công an đã mời người làm chứng, lập biên bản xác định sự việc, biên bản tạm giữ phương tiện và niêm phong vật chứng

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại chân tường phía sau cánh cửa phòng hát P202 một túi nilon màu trắng KT (06x09)cm, miệng túi có viền màu đỏ, bên trong chứa các mảnh viên nén không rõ hình dạng màu nâu vàng và chất bột màu nâu vàng, niêm phong ký hiệu QT01. Tạm giữ của Bùi Tuấn L số tiền 1.600.000đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax màu vàng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 90B2- 467.66. Tạm giữ của Đinh Trí A số tiền 1.500.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone ProMax màu vàng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 31- 126 - R5. Tạm giữ của Đào Văn H số tiền 300.000đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A02 màu xanh và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS 35B1- 010.97.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Tuấn L, Đào Văn H, Đinh Trí A tại thị trấn B, huyện Kim Bảng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại kết luận giám định số 143/KL-KTHS ngày 21/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: Các mảnh viên nén màu nâu vàng và chất bột màu nâu vàng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,721gam loại MDMA.

Cáo trạng số 64/CT-VKSKB ngày 05/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Bùi Tuấn L, Đào Văn H và

Đinh Trí A về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1, 2 (khoản 2 áp dụng đối với bị cáo Hải. Trí Anh) Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Tuấn L từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù; bị cáo Đào Văn H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù; bị cáo Đinh Trí A từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XSMAX. Trả lại cho bị cáo L số tiền 1.600.000đồng; bị cáo A 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 11 ProMax và số tiền 1.500.000đồng; bị cáo H 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A02 và số tiền 300.000đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố; các bị cáo và nhất trí với cáo trạng, luận tội của Kiểm sát viên; không ai tranh luận gì, các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh L, ông T, chị N không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa và quá trình điều tra các bị cáo Bùi Tuấn L, Đào Văn H và Đinh Trí A thành khẩn khai báo. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản xác định sự việc, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định về chất ma túy cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 23 giờ ngày 15/4/2022 tại phòng 202 quán Karaoke Tiên Đạt thuộc địa phận tổ dân phố số 4, thị trấn B, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Bùi Tuấn L, Đinh Trí A, Đào Văn H cùng thống nhất với nhau chuẩn bị địa điểm thuê phòng hát 202, mua 4 viên ma túy MDMA để bản thân các bị cáo cùng 3 đối tượng Nguyễn Thị

Vân A, Lộc Thị H, Moong Thị P sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an huyện Kim Bảng kiểm tra phát hiện, thu giữ số ma túy còn lại có khối lượng 0,721 gam MDMA, Bùi Tuấn L để ở sát sau cánh cửa phòng 202 mục đích để tiếp tục cung cấp cho các đối tượng trong phòng hát cùng sử dụng. Hành vi đó của các bị cáo Bùi Tuấn L, Đinh Trí A, Đào Văn H đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, làm ảnh hưởng xấu tới nếp sống văn minh, lành mạnh cũng như gây mất ổn định tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hành vi góp tiền mua ma túy sau đó cung cấp cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo là trái quy định của nhà nước, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo A có ông, bà nội được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng, bị cáo Hải có ông ngoại là liệt sỹ, cụ ngoại là cụ Nguyễn Thị X là mẹ Việt Nam anh hùng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ những phân tích nêu trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm minh các bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm của từng bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều là người mắc nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo L khai nhận mua của nam thanh niên có tên Lê Xuân T ở tổ 6, thị trấn B, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Cơ quan điều tra đã xác minh xác định đối tượng Lê Xuân T sinh năm 1995, trú tại tổ 6, thị trấn B, huyện Kim Bảng nhưng Lê Xuân T không có mặt ở địa phương. Ngoài lời khai của bị cáo L không có tài liệu, chứng cứ nào khác xác định T bán ma túy cho L, Viện KSND huyện Kim Bảng yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý là phù hợp.

[7] Đối với các đối tượng Nguyễn Thị Vân A, Lộc Thị H và Moong Thị P đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Công an huyện Kim Bảng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp quy định của pháp luật. Đối với ông Trần Văn Đ và bà Đinh Thị D là chủ quán Karaoke không cung cấp ma túy, không biết các bị cáo thuê phòng hát làm địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra không xử lý về hình sự mà xử phạt hành chính là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Gồm 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 143/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMAX màu vàng, số IMEI 357268091204067, máy đã qua sử dụng thu giữ của Bùi Tuấn L, bị cáo L sử dụng điện thoại để mua trái phép chất ma túy nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 1.600.000đồng thu giữ của bị cáo Bùi Tuấn L; số tiền 1.500.000đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMAX màu vàng, số IMEI 353890100628681 máy đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Đinh Trí A; số tiền 300.000đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A02 màu xanh đen, máy đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Đào Văn H là tài sản hợp pháp của các bị cáo, không phải là vật chứng nên trả lại cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với 03 chiếc xe mô tô BKS 90B2-467.66; BKS 31-126-R5 và BKS 35B1-01097. Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đã điều tra xác minh làm rõ và xử lý trả lại cho các chủ sở hữu là anh Bùi Tuấn L, ông Đinh Trí T và chị Đào Thị Hồng N nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (Khoản 2 Điều 51 áp dụng đối với bị cáo Anh, bị cáo Hải); Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Điều 135; Điều 136; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Bùi Tuấn L, Đào Văn H và Đinh Trí A phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Xử phạt:

+ Bị cáo Bùi Tuấn L 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 16 tháng 4 năm 2022.

+ Bị cáo Đào Văn H 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 16 tháng 4 năm 2022.

+ Bị cáo Đinh Trí A 07 (Bảy) năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 16 tháng 4 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 143/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax màu vàng, số IMEL 357268091204067, máy đã qua sử dụng. Trả lại cho các bị cáo Bùi Tuấn L số tiền 1.600.000đồng; trả lại bị cáo Đinh Trí A số tiền 1.500.000đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax màu vàng, số IMEL 353890100628681, máy đã qua sử dụng; trả lại bị cáo Đào Văn H số tiền 300.000đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A02 màu xanh, đen, máy đã qua sử dụng. (Tình trạng, đặc điểm của các vật chứng nêu trên như biên bản giao, nhận vật chứng, ủy nhiệm giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 05/8/2022).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Tuấn L, Đào Văn H và Đinh Trí A mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Các bị cáo;
- Người có QL, NVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt